

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Mỹ Oanh

2. Bà Lâm Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Phòng xử hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc H; sinh ngày 18/9/1984; tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: xx Khu phố x, phường xx, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thanh X và bà Trương Bách Diệu L; bị cáo không có đăng ký kết hôn, có một con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Minh Q, sinh năm 1958; nơi cư trú: xx Trịnh Đình Trọng, phường xx, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Đinh Văn H, sinh năm 1971; nơi cư trú: xx Tái Thiết, Phường x, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 14/02/2020, đối tượng Vũ Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 51K5-5232 lưu thông trên đường Ông Ích Khiêm hướng về công viên

Lãnh Binh Thăng, Quận 11 thì trông thấy ông Trần Minh Q đang đi bộ bán vé số dạo. Đối tượng H nảy sinh ý định chiếm đoạt vé số của ông Q. Khi đến trước nhà số 27 Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11, đối tượng H dừng xe lại, vặn nổ máy xe, đợi ông Q đi tới thì vờ hỏi mua vé số. Ông Q đưa sấp vé số cho đối tượng H. Đối tượng H cầm sấp vé số trên tay giả vờ lựa chọn rồi tăng ga xe bỏ chạy. Ông Q phản ứng xô ngã xe của đối tượng H, tri hô và được người dân hỗ trợ bắt giữ đối tượng H giao Công an Phường 10, Quận 11 lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 thụ lý theo thẩm quyền. (BL 17-20)

Tài sản mà Vũ Ngọc H đã chiếm đoạt của ông Trần Minh Q là 120 tờ vé số của các đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương và tỉnh Vĩnh Long mở thưởng ngày 14/02/2020, mỗi tờ vé số mệnh giá 10.000 đồng. Tổng trị giá 120 tờ vé số là 1.200.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội là do bản thân của bị can H không có nghề nghiệp ổn định và muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân. (BL 53-54; 61-64).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của bị hại, người làm chứng, tất cả đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị can Vũ Ngọc H và phù hợp với những tình tiết nội dung của vụ án. (BL 49-50; 57-60)

Vật chứng vụ án gồm có:

- 120 tờ vé số của các đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương và tỉnh Vĩnh Long mở thưởng ngày 14/02/2020, đây là tài sản của ông Trần Minh Q. Công an Phường 10, Quận 11 đã lập biên bản trao trả tài sản lại cho ông Trần Minh Q, ông Q không có yêu cầu gì khác. (BL 23; 57)

- 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, có số khung: GC220-76717, số máy: GCE-1175637, gắn biển số: 51K5-5232. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, xác định biển số 51K5-5232 được Đội Cảnh sát Giao thông Công an Quận 6 cấp cho xe mô tô nhãn hiệu FRIEND, màu đen có số khung: 136373-H, số máy: 00136373-H do ông Phan Văn Hg (địa chỉ: x đường Lò Gốm, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) làm chủ sở hữu. Tiến hành xác minh tại nơi cư trú được biết tại địa chỉ trên không có người tên Phan Văn Hg cư trú. Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, có số khung: GC220-76717, số máy: GCE-1175637, qua xác minh không có cơ sở dữ liệu thông tin chủ sở hữu. Bị can Vũ Ngọc H khai đã mua xe mô tô trên của một người không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, giám định, đồng thời cho đăng tin tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. (BL 36-38a; 63-64)

Về dân sự: Ông Trần Minh Q đã nhận lại toàn bộ số vé số bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSQ11 ngày 20/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Vũ Ngọc H tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc H có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là ông Trần Minh Q vắng mặt tại phiên tòa. Phía bị hại đã cung cấp lời khai, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Người làm chứng là ông Đinh Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã cung cấp lời khai tại Cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H từ 03 năm đến 04 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tiếp tục đăng báo truy tìm chủ sở hữu, trường hợp không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào công quỹ một xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu có gắn biển số 51K5-5232.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 06 giờ 10 phút ngày 14/02/2020, tại trước nhà số 27 Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11, bị cáo Vũ Ngọc H đã có hành vi sử dụng xe mô tô kiểu dáng Dream làm phương tiện để chiếm đoạt 120 tờ vé số của ông Trần Minh Q rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát.

Tài sản bị chiếm đoạt là 120 tờ vé số có giá trị là 1.200.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Khi phạm tội, bị cáo Vũ Ngọc H sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 120 tờ vé số của các đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương và tỉnh Vĩnh Long mở thưởng ngày 14/02/2020, đây là tài sản của ông Trần Minh Q. Công an Phường 10, Quận 11 đã lập biên bản trao trả tài sản lại cho ông Trần Minh Q. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Công an Phường 10, Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

- Đối với vật chứng là 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, có số khung: GC220-76717, số máy: GCE-1175637, gắn biển số: 51K5-5232. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, xác định biển số 51K5-5232 được Đội Cảnh sát Giao thông Công an Quận 6 cấp cho xe mô tô nhãn hiệu FRIEND, màu đen có số khung: 136373-H, số máy: 00136373-H do ông Phan Văn Hg (địa chỉ: x đường Lò Gốm, Phường x, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh) làm chủ sở hữu. Tiến hành xác minh tại nơi cư trú được biết tại địa chỉ trên không có người tên Phan Văn Hg cư trú. Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, có số khung: GC220-76717, số máy: GCE-1175637, qua xác minh không có cơ sở dữ liệu thông tin chủ sở hữu. Bị cáo Vũ Ngọc H khai đã mua xe mô tô trên của một người không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, giám định, đồng thời cho đăng tin tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe nêu trên chưa xác định được chủ sở hữu nên giải quyết giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với biển số 51K5-5232 (gắn trên xe mô tô hiệu Dream thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc H) không được cơ quan có thẩm quyền cấp cho chiếc xe mà bị cáo đang sử dụng nên không được phép lưu hành. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Trần Minh Q đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Ngọc H, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Vũ Ngọc H;

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2020.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự Quận 11 thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với một xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, có số khung: GC220-76717, số máy: GCE-1175637. Quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 26/LNK-ĐTTH ngày 20/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy một biên số 51K5-5232 (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 26/LNK-ĐTTH ngày 20/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Vũ Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết /.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Cơ Dũng